

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN VỀ BẢO HIỂM BẮT BUỘC TRONG HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

TUỆ ĐĂNG



Ngày 11/08/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 50/2022/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 119/2015/NĐ-CP quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng và Nghị định 20/2022/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 119/2015/NĐ-CP quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng (**Thông tư 50**). Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2022 và thay thế Thông tư 329/2016/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định 119/2015/NĐ-CP quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng (**Thông tư 329**). Dưới đây là một số nội dung nổi bật của Thông tư 50:

Thứ nhất, sửa đổi quy định về loại trừ trách nhiệm bảo hiểm (**TNBH**). Thông tư 50 đã sửa đổi, cấu trúc lại các trường hợp về loại trừ TNBH chung và các trường hợp loại trừ TNBH của riêng từng loại bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động xây dựng, cụ thể:

- Thông tư 50 quy định **07 trường hợp** loại trừ TNBH chung bao gồm:
 - i. Tổn thất phát sinh do chiến tranh, bạo loạn, đình công, hành động của các thế lực thù địch, nổi loạn, hành động ác ý nhân danh hoặc có liên quan tới các tổ chức chính trị, tịch biên, sung công, trưng dụng, trưng thu hay phá hủy hoặc bị gây thiệt hại theo lệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - ii. Tổn thất phát sinh do hành động khủng bố;
 - iii. Tổn thất phát sinh do phản ứng hạt nhân, phóng xạ hạt nhân, nhiễm phóng xạ;
 - iv. Tổn thất phát sinh từ hành vi cố ý vi phạm pháp luật của bên mua bảo hiểm (**BMBH**) hoặc người được bảo hiểm;
 - v. Tổn thất phát sinh trong trường hợp BMBH không có quyền lợi có thể được bảo hiểm;
 - vi. Tổn thất phát sinh do ngừng công việc thi công xây dựng hoặc tổn thất do hậu quả của ngừng công việc thi công xây dựng (dù là ngừng một phần hoặc toàn bộ công việc thi công); và

vii. Tổn thất đối với dữ liệu, phần mềm và các chương trình máy tính.

Trước đây, Thông tư 329/2016/TT-BTC phân loại các trường hợp loại trừ TNBH thành **05 nhóm trường hợp** gồm: (i) Tổn thất phát sinh từ hành vi cố ý, (ii) Tổn thất không mang tính ngẫu nhiên, (iii) Tổn thất không lượng hóa được bằng tiền, (iv) Tổn thất mang tính thảm họa, và (v) Tổn thất phát sinh trong trường hợp BMBH không có quyền lợi có thể được bảo hiểm. Trừ trường hợp "Tổn thất phát sinh trong trường hợp BMBH không có quyền lợi có thể được bảo hiểm", Thông tư 50 đã có cách phân loại khác với Thông tư 329 bằng cách liệt kê cụ thể các trường hợp loại trừ TNBH thay vì phân loại thành 05 nhóm trường hợp loại trừ TNBH như Thông tư 329.

- Thông tư 50 quy định chi tiết các trường hợp loại trừ TNBH của riêng từng loại bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động xây dựng. Theo đó, bên cạnh việc áp dụng các trường hợp loại trừ TNBH chung như được đề cập ở trên, mỗi loại bảo hiểm sẽ có các trường hợp loại trừ TNBH riêng phù hợp với đặc thù của mỗi loại bảo hiểm, tiêu biểu:
 - *Bảo hiểm bắt buộc công trình trong thời gian xây dựng* loại trừ TNBH trong một số trường hợp như: tổn thất phát sinh do lỗi thiết kế của nhà thầu tư vấn đối với công trình xây dựng; hiện tượng ăn mòn, mài mòn, oxy hóa; mục rữa và diễn ra trong điều kiện áp suất, nhiệt độ bình thường;...
 - *Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng* loại trừ TNBH trong một số trường hợp như: tổn thất phát sinh do nhà thầu tư vấn cố ý lựa chọn phương pháp thi công, tính toán, đo đạc, thiết kế, sử dụng vật liệu chưa được thử nghiệm, do nắm móc, liên quan đến chất amiăng hoặc bất kỳ nguyên vật liệu nào có chứa chất amiăng, tổn thất phát sinh từ việc vi

phạm quyền sở hữu trí tuệ...

- *Bảo hiểm bắt buộc cho người lao động thi công trên công trường* loại trừ TNBH trong trường hợp tổn thất liên quan đến chất amiăng hoặc bất kỳ nguyên vật liệu nào có chứa chất amiăng;

- *Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba* loại trừ TNBH trong một số trường hợp như: tổn thất phát sinh từ sự ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn; thiệt hại đối với tài sản trên mặt đất hay sức khỏe, tính mạng do bộ phận chịu lực và địa chất công trình bị dịch chuyển hay suy yếu gây ra; thiệt hại là hậu quả của tai nạn gây ra bởi xe cơ giới hay các phương tiện tàu thuyền, xà lan hay máy bay đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ phương tiện đối với bên thứ ba...

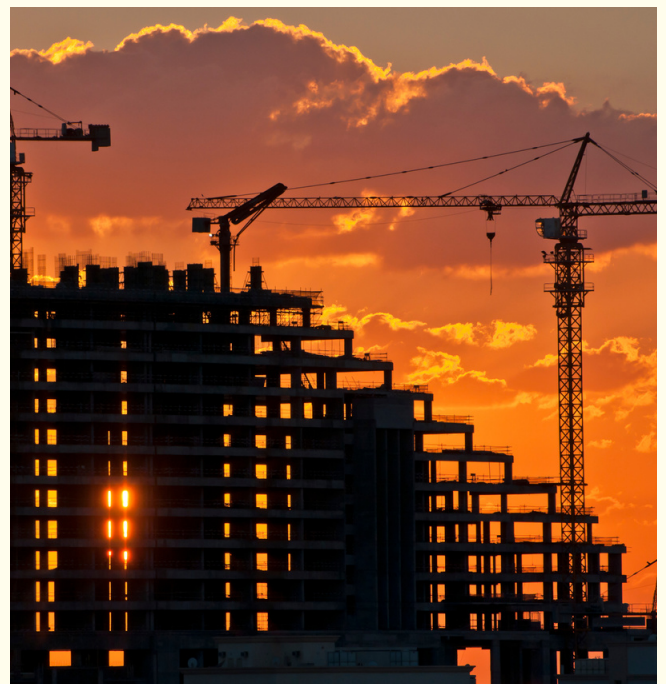
Thứ hai, sửa đổi, bổ sung một số quy định về phí, nguyên tắc bồi thường bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba, và trách nhiệm của các bên khi có yêu cầu bồi thường của bên thứ ba, cụ thể:

- Sửa đổi quy định phí bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba. Theo đó, khoản phí này được tính bằng 5% phí bảo hiểm bắt buộc đối với công trình trong thời gian xây dựng, thay vì dựa trên biểu phí bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm (**DNBH**) chủ động xây dựng như quy định tại Thông tư 329. Căn cứ mức độ rủi ro của đối tượng bảo hiểm, DNBH được điều chỉnh tăng hoặc giảm phí bảo hiểm tối đa 25% tính trên phí bảo hiểm.
- Bổ sung thêm nguyên tắc bồi thường bảo hiểm liên quan đến mức bồi thường chi trả cho BMBH và cơ chế phối hợp giải quyết bồi thường bảo hiểm. Khi bên thứ ba bị thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng, tài sản phát sinh trực tiếp trong quá trình thi công xây dựng thuộc TNBH, DNBH sẽ có trách nhiệm chi trả cho BMBH mức bồi thường về sức khỏe/tính mạng và thiệt hại tài sản/vụ tai nạn và chi phí pháp lý có liên quan (nếu có).
- Bổ sung quy định về trách nhiệm của BMBH và DNBH khi có yêu cầu đòi bồi thường của bên thứ ba, trong đó BMBH và DNBH cần phối hợp như sau: BMBH (i) lập tức thông báo ngay cho DNBH bằng các phương tiện thông tin liên lạc; sau đó thông báo bằng văn bản cho DNBH trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu đòi bồi thường của bên thứ ba, (ii) thực hiện mọi biện pháp trong phạm vi khả năng của mình để hạn chế tổn thất ở mức thấp nhất, (iii) cung cấp cho

DNBH hồ sơ bồi thường bảo hiểm quy định tại Điều 34 của Thông tư 50 và tạo điều kiện cho DNBH trong quá trình xác minh các tài liệu đó, (iv) thực hiện, phối hợp, cho phép DNBH thực hiện các hành động và biện pháp cần thiết hoặc theo yêu cầu của DNBH nhằm bảo vệ quyền lợi mà DNBH được hưởng sau khi bồi thường thiệt hại thuộc TNBH.

- DNBH (i) giám định tổn thất theo quy định pháp luật và lập biên bản giám định nguyên nhân và mức độ thiệt hại, (ii) hướng dẫn BMBH, phối hợp với BMBH và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thu thập đầy đủ các tài liệu để lập hồ sơ bồi thường, (ii) phối hợp với BMBH để giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại của bên thứ ba thuộc TNBH khi xảy ra sự kiện bảo hiểm và (iv) ban hành văn bản thông báo bồi thường bảo hiểm nếu chấp nhận bồi thường bảo hiểm hoặc văn bản giải thích lý do nếu từ chối bồi thường bảo hiểm.

Thứ ba, quy định việc thanh toán phí bảo hiểm cho các loại bảo hiểm bắt buộc sẽ thực hiện theo quy định tại Thông tư 50/2017/TT-BTC thay cho các thời hạn/quy trình thanh toán tại Thông tư 329/2016/TT-BTC. Đối với (i) hợp đồng bảo hiểm cho các công trình xây dựng và (ii) hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba thuộc các dự án đầu tư xây dựng quy định tại Nghị định 50/2021/NĐ-CP, DNBH và BMBH thỏa thuận thời hạn thanh toán phí bảo hiểm ghi trong hợp đồng bảo hiểm và không chậm hơn tiến độ thanh toán của hợp đồng xây dựng. Trong mọi trường hợp, thời hạn thanh toán phí bảo hiểm không được vượt quá thời hạn bảo hiểm.



Một số bình luận và khuyến nghị

Các quy định tại Thông tư 50 được ban hành nhằm (i) khắc phục một số khó khăn khi áp dụng pháp luật trong công tác bảo hiểm (như việc quy định các trường hợp loại trừ TNBH chung và liệt kê chi tiết các trường hợp loại trừ TNBH riêng đối với từng loại bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng), (ii) đảm bảo thống nhất với quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác về bảo hiểm (thông qua việc quy định thanh toán phí bảo hiểm thực hiện theo Thông tư 50/2017/TT-BTC), (iii) đảm bảo quy định thanh toán phí bảo hiểm phù hợp với thực tiễn triển khai công tác bảo hiểm trong các công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công và hợp đồng xây dựng giữa doanh nghiệp dự án PPP với các nhà thầu xây dựng thực hiện các gói thầu thuộc dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Các doanh nghiệp cần lưu ý cập nhật và nghiên cứu các quy định của Thông tư 50 để đảm bảo thực hiện các hoạt động liên quan đến bảo hiểm bắt buộc trong đầu tư xây dựng phù hợp với quy định pháp luật.